

Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 21 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020, giữa: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 20, ấp 1, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp và Nguyễn Thị H2, sinh năm 1982; HKTT: Tổ 20, ấp 1, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ liên lạc: Ấp 6, xã Vĩnh Hòa Hưng N, huyện Gò Q, tỉnh Kiên G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Thị H2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H1 và chị Nguyễn Thị H2 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng anh Nguyễn Văn H1 đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh H1 đã nộp theo biên lai số 0009423 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Cao L. Như vậy, anh H1 còn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh DT;
- UBND xã Bình Hàng T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Hữu Chính